



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
Certificate of Analysis

CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM
Vietnamese Pharmacopoeia Reference Substance

THIAMIN NITRAT



SKS: C0725039

- I. **Mục đích sử dụng:** Chuẩn Dược điển Việt Nam Thiamin nitrat SKS: C0725039 được sử dụng cho các phép thử định tính và định lượng bằng phương pháp phân tích hóa lý.

Intended use: The Vietnamese Pharmacopoeia Reference Substance Thiamine nitrate Control No. C0725039 is intended to be used in physicochemical analysis for assay and identifications.

- II. **Mô tả:** Bột kết tinh màu trắng.

Description: A white, crystalline powder.

- III. **Kết quả phân tích:** Phép thử định lượng đối chiếu với chuẩn Thiamin hydroclorid USPRS lô: R157U0 có hàm lượng 0,997 mg/mg $C_{12}H_{17}ClN_4OS.HCl$, tính theo chất khan.

Analytical data: The Thiamine hydrochloride USPRS Lot. R157U0 was used as Standards for assay and regarded as 0.997 mg/mg $C_{12}H_{17}ClN_4OS.HCl$, calculated on the anhydrous basis.

- | | |
|---|--|
| 1. Định tính
<i>Identifications</i> | : Đúng
<i>Conformed</i> |
| 2. pH | : 7,3 |
| 3. Giới hạn clorid
<i>Chloride</i> | : < 0,06 % |
| 4. Mất khối lượng do làm khô
<i>Loss on drying</i> | : 0,03 % |
| 5. Tạp chất liên quan (HPLC)
<i>Related substances</i> | : Tổng tạp: 0,24 %
<i>Total impurities: 0.24 %</i> |
| 6. Định lượng (HPLC)
<i>Assay</i> | : 99,4 % $C_{12}H_{17}N_5O_4S$, tính theo nguyên trạng.
Độ không đảm bảo đo mở rộng U = 0,2 %, hệ số phủ
k = 2 ở độ tin cậy 95 %. |

99.4 % $C_{12}H_{17}N_5O_4S$, calculated on the "as is" basis.
Expanded uncertainty of the certified value $U = 0.2 \%$,
using a coverage factor $k = 2$ at level of confidence
approximately 95 %.

IV. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng

Direction for use: Do not dry before use

V. Bảo quản: Nhiệt độ 2 – 8 °C, tránh ánh sáng.

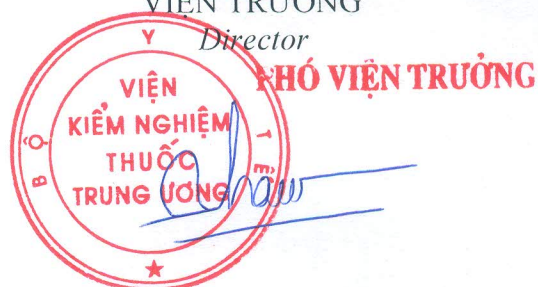
Storage: Keep container protected from light, preferably at the temperature from 2 – 8 °C.

Date of adoption
25th July 2025

Hà Nội, ngày 25 tháng 07 năm 2025

VIỆN TRƯỞNG

Director



Lê Quang Thảo

Kiểm tra định kỳ (Re-test year)		
Đã kiểm tra (năm) <i>Last re-test</i>	Kiểm tra lần sau (năm) <i>Next re-test</i>	Phụ trách khoa (ký) <i>Signature</i>
	2028	

Các thông tin về chất chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.gov.vn>

Visit the flowing link to see the updated information of reference substances:
<http://www.nidqc.gov.vn>